

CỤC THADS TỈNH TRÀ VINH
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN CẦU KÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 98 /TB-CCTHADS

Cầu Kè, ngày 29 tháng 3 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 98 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định số 06/2012/QĐST-KDTM, ngày 28/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Quyết định thi hành án số 440/QĐ-CCTHADS, ngày 09/01/2013 và Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định thi hành án số 05/QĐ-CCTHADS, ngày 12/7/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/QĐ-CCTHADS, ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 28/3/2023 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

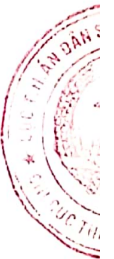
Nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản để ký Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá tài sản như sau:

1/- Người có tài sản thẩm định giá: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Địa chỉ: Số 38 Nguyễn Thị Út, khóm 2, thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

2/- Tài sản thẩm định giá gồm:

2.1/- Quyền sử dụng đất chiết thửa số 506, tờ bản đồ số 01, diện tích 181m² loại đất cây lâu năm và các tài sản gắn liền với đất do hộ ông Lưu Văn Kiệt đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất tọa lạc tại ấp Tân Quy 1, xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh có kích thước và tứ cận như sau:

- Hướng Đông Bắc giáp đường bê tông, có số đo 10,77m
- Hướng Tây Bắc giáp phần A có số đo 16,46m



- Hướng Tây Nam giáp phần lán Sông Hậu (ký hiệu B1), có số đo 11,14m
- Hướng Đông Nam giáp phần ký hiệu C có số đo 16,60m

2.2/- Quyền sử dụng đất chiết thừa số 506, tờ bản đồ số 01, diện tích 182,5m² loại đất cây lâu năm và các tài sản gắn liền với đất do hộ ông Lưu Văn Kiệt đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất tọa lạc tại ấp Tân Quy 1, xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh có kích thước và tứ cận như sau:

- Hướng Đông Bắc giáp đường bê tông, có số đo 10,77m
- Hướng Tây Bắc giáp phần B có số đo 16,60m
- Hướng Tây Nam giáp phần lán Sông Hậu (ký hiệu C1), có số đo 11,14m
- Hướng Đông Nam giáp phần ký hiệu D có số đo 16,73m

* Tài sản gắn liền với đất gồm:

- Nhà khung bê tông cốt thép, mái tol, nền gạch men, có trần, giá trị sử dụng còn lại là 60%, diện tích $(7,3 \times 17,7) - (6,6 \times 3,0) = 109\text{m}^2$

- Mái tol có kết cấu đỡ bằng thép, nền láng xi măng, giá trị sử dụng còn lại là 65%, diện tích $(7,5 \times 5,2) + (6,6 \times 3,0) = 58,8\text{m}^2$.

2.3/- Quyền sử dụng đất chiết thừa số 507, tờ bản đồ số 01, diện tích 814,74m² loại đất cây ăn quả và các tài sản gắn liền với đất do hộ ông Lưu Văn Kiệt đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất tọa lạc tại ấp Tân Quy 1, xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh có kích thước và tứ cận như sau:

- Hướng Đông Bắc giáp tờ 23, có số đo 4,75m, 4,70m, 5,12m
- Hướng Tây Bắc giáp phần A có số đo 66,09m
- Hướng Tây Nam giáp đường bê tông, có số đo 5,67m, 3,57m
- Hướng Đông Nam giáp phần ký hiệu D có số đo 65,89m

2.4/- Quyền sử dụng đất chiết thừa số 507, tờ bản đồ số 01, diện tích 638,6m² loại đất cây ăn quả và các tài sản gắn liền với đất do hộ ông Lưu Văn Kiệt đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất tọa lạc tại ấp Tân Quy 1, xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh có kích thước và tứ cận như sau:

- Hướng Đông Bắc giáp tờ 23, có số đo 9,85m
- Hướng Tây Bắc giáp phần B1, có số đo 65,89m
- Hướng Tây Nam giáp đường bê tông, có số đo 9,23m
- Hướng Đông Nam giáp phần ký hiệu E có số đo 62,24m

3/- **Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức thẩm định giá:** bắt đầu từ 7 giờ 00 phút ngày 30/3/2023 đến hết 17 giờ 00 phút ngày 31/3/2023 tại trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

4/- **Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá:**

- Là tổ chức thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản.

- Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc thẩm định giá đối với các loại tài sản thẩm định giá nêu trên.
- Phương án thẩm định giá khả thi, hiệu quả.
- Năng lực kinh nghiệm và uy tín của tổ chức thẩm định giá tài sản.
- Thù lao dịch vụ bán đấu giá, chi phí thẩm định giá tài sản phù hợp.
- Cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá từ 07 ngày đến 15 ngày kể từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.
- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản thẩm định giá do người có tài sản quyết định.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá được biết./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Viện KSND huyện Cầu Kè;
- Lưu: VT, HSTHA.



Nguyễn Khắc Thanh Dự

